

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọk Tự

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Tự xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọk Tự (gọi tắt là *Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, thống nhất, có hiệu quả Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được đến trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục toàn diện cho trẻ em.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm trong công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã Ngọk Tự giai đoạn 2026-2030.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi, quyết tâm đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; bảo đảm tiến độ, hiệu quả. Phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát trong triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm đạt chuẩn phổ cập và nâng

cao chất lượng giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, xã Ngọc Tú đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non trên địa bàn xã Ngọc Tú. Trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, chất lượng; trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ và hình thành tâm thế sẵn sàng vào lớp Một; góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt trên 90%.
- Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 80%.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) thực hiện phổ cập cho trẻ em 3 đến 5 tuổi có đủ giáo viên, bảo đảm 01 phòng học/lớp mẫu giáo; tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quán triệt chủ trương, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo

Tập trung quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh, của xã Ngọc Tú về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động, huy động trẻ em đến trường; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Phát huy vai trò của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong tham mưu bảo đảm điều kiện, nguồn lực thực hiện; tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; ưu tiên lồng ghép với các chương trình, dự án phát triển giáo dục ở vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Tăng cường công tác truyền thông

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn; tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng,

chính quyền địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, đội ngũ nhà giáo, cha mẹ và cộng đồng trong việc chăm lo, đầu tư phát triển giáo dục mầm non. Tập trung tuyên truyền về ý nghĩa và lợi ích của việc đưa trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp Một; phát huy vai trò phối hợp giữa gia đình với nhà trường để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Triển khai có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã, của cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Trong đó, làm rõ vai trò của giáo dục mầm non trong phát triển toàn diện trẻ em và là nền tảng quan trọng cho giáo dục phổ thông.

Phổ biến đầy đủ, kịp thời và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động.

3. Phát triển mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất

Bố trí, lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp. Khuyến khích, thu hút các nguồn lực xã hội, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo hướng xã hội hóa.

Tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm đủ trường, lớp, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; từng bước nâng chuẩn cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Ưu tiên bố trí quỹ đất trong quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch để xây dựng trường, lớp mầm non trên địa bàn; cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất theo đúng quy định, phục vụ nhu cầu mở rộng mạng lưới giáo dục mầm non.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển giáo dục để nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất cho các trường mầm non. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư theo hướng tập trung, tránh dàn trải; kết hợp lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi để nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí, bảo đảm tiến độ và tính bền vững công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

4. Thực hiện chính sách đối với trẻ em và cơ sở giáo dục mầm non

Rà soát, xác định đối tượng ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ; triển khai các chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Đồng thời, tích hợp các nội dung chính sách ưu tiên phát triển

giáo dục mầm non vào quy hoạch mạng lưới trường, lớp giai đoạn 2026-2030 của địa phương. Bố trí nguồn kinh phí để triển khai các chính sách hỗ trợ theo đúng quy định.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển vùng dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, nhằm tăng hiệu quả sử dụng ngân sách. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các tổ chức phi chính phủ để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ em vùng khó khăn.

5. Bảo đảm điều kiện phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách

Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên mầm non; xác định nhu cầu, phối hợp tham mưu kế hoạch tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng theo định mức quy định. Gắn công tác phát triển đội ngũ với quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non và kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo; quan tâm tạo điều kiện làm việc cho giáo viên; bảo đảm môi trường làm việc an toàn, thân thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ nhà giáo; tham mưu đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo ưu tiên tuyển dụng giáo viên tại chỗ để bảo đảm tính ổn định lâu dài.

Thực hiện chi trả các chế độ bảo đảm đúng trình tự, thời gian xét duyệt và phương thức chi trả; đúng định mức, đúng đối tượng, không để xảy ra chồng chéo hoặc thất thoát ngân sách; rà soát, xác định rõ đối tượng được hưởng, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện. Có cơ sở dữ liệu chính xác về trẻ em thuộc các nhóm ưu tiên; nguồn ngân sách bảo đảm kịp thời và đầy đủ. Tăng cường giám sát, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện và có giải pháp kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chế độ cho trẻ.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, chất lượng, tăng cường tự học và biết tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn công tác, nhằm tăng hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với gia đình, cha mẹ học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn xã.

6. Huy động nguồn lực thực hiện

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho giáo dục mầm non trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Đối với kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng hưởng theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ do ngân sách trung ương và địa phương đảm bảo; được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành.

Đối với các chính sách về đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của địa phương theo cấp quản lý hiện hành.

Nguồn vốn xã hội hoá giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chịu trách nhiệm tổ chức, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Cập nhật mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm và giai đoạn.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở GDMN; đầu tư cơ sở vật chất phục vụ yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; triển khai đầy đủ các chính sách đối với các cơ sở GDMN, trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp học mầm non theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên để bảo đảm thực hiện hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn.

- Phối hợp phòng Kinh tế, các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn dự toán chi tiết, cụ thể nguồn kinh phí để triển khai thực hiện tại địa phương hàng năm; tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp mầm non, nhà vệ sinh trong cơ sở giáo dục mầm non;

- Tham mưu chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Theo dõi, cập nhật và báo cáo số liệu trẻ em trong độ tuổi mầm non; phối hợp với các cơ sở giáo dục trực thuộc, Công an xã, Trạm Y tế xã và các tổ chức đoàn thể rà soát, xác định đúng đối tượng trẻ em trong diện phổ cập. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tự kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công

nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi thực hiện tổng kết giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

2. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hàng năm; tham mưu bố trí, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp mầm non các cơ sở giáo dục mầm non, từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

3. Công an xã: Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục mầm non trực thuộc Ủy ban nhân dân xã rà soát, cập nhật, chia sẻ và cung cấp dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định, huy động đầy đủ đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của các cấp về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục mầm non, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xây dựng các tin, bài tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và kết quả triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác chăm lo phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.

5. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng: Quan tâm chỉ đạo, định hướng tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các tầng lớp Nhân dân, tạo sự thống nhất trong toàn xã hội về vai trò của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non; giám sát việc triển khai các chính sách, chương trình liên quan đến giáo dục mầm non; đồng thời phát huy vai trò nêu gương, lan tỏa phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập và phát triển giáo dục mầm non bền vững.

7. Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và địa phương về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phối hợp trong công tác điều tra phổ cập, huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn.

8. Cơ sở giáo dục mầm non

Tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định; triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; có trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của [Luật Ngân sách nhà nước](#).

Trên cơ sở số lượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đề xuất kinh phí, đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập được hưởng chính sách lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú./.

Nơi nhận:

- Sở giáo dục và Đào tạo (B/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Ban Xây dựng Đảng;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể;
- Công an xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
- Các trường MN trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Thủy